

Số: 96/2018/QĐST-HNGĐ

S, ngày 08 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 81/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2018 giữa:

* *Người yêu cầu* : Ông Lê Minh Đ- Sinh năm: 1984.

Trú tại: Phòng 406 Khu chung cư M, quận S, TP Đà Nẵng.

* *Người yêu cầu*: Bà Võ Thị M- Sinh năm: 1984.

Trú tại: Tổ 15(24 cũ), phường A, quận S, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Lê Minh Đ và bà Võ Thị M (*giấy chứng nhận kết hôn số 27 ngày 20 tháng 3 năm 2017 tại UBND phường A không còn giá trị*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về **quan hệ hôn nhân**: Lê Minh Đ và bà Võ Thị M thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: không có.

- Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông Lê Minh Đv và bà Võ Thị M mỗi người chịu là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 008720 ngày 16/05/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - VKSND quận S;
 - Chi cục THADS quận S;
 - UBND phường nơi đăng ký kết hôn trước đây.
- Tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đã Ký

Lương Thị Anh